TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **439**/2019/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 25 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 109 đăng ký ngày 15/4/2010 tại UBND xã X, huyện Từ Liêm, TP Hà Nội (Nay là phường X, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội.)

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 514/2019/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 11 năm 2019 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Anh Ngô Thành Đ, sinh năm 1982; HKTT và ở: số 19 ngách 105/2/39 ngõ 105 đường X, phường X, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội.
- Chị Vương Thị Thanh H- sinh năm 1983; HKTT: thôn M, xã A, huyện Đông Anh, TP Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15/11/2019, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: anh Ngô Thành Đ và chị Vương Thị Thanh H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Có 01 con chung là cháu Ngô Huyền T, sinh ngày 20/9/2017. Khi ly hôn, vợ chồng anh chị thỏa thuận giao cháu T cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Đcấp dưỡng nuôi con chung là 15 triệu đồng/tháng kể từ tháng 12/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

[3]. Về tài sản chung, công nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Anh Đ và chị H tự nguyện chịu lệ phí dân sự sơ thẩm.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Ngô Thành Đ và chị Vương Thị Thanh H.

- Về con chung: Có 01 con chung là cháu Ngô Huyền T, sinh ngày 20/9/2017. Giao cháu T cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung là 15 triệu đồng/tháng kể từ tháng 12/2019 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh Đ được quyền qua lại chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, công nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: anh Đ và chị H phải chịu 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số AB/2015/0003194 ngày 14/11/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ghi nhận anh Đ và chị H đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND P X, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Sơn Hà